CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (HNX: PTX)

FireAnt

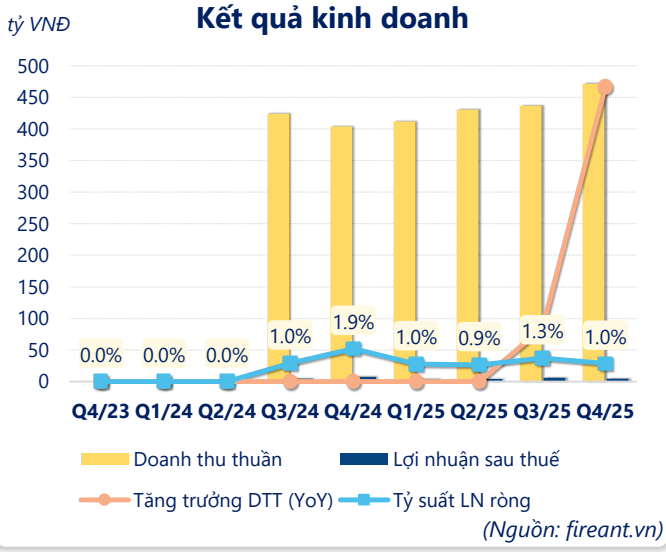
Ngày 31/12/2025	24,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.3%	**15.8%**	**10.0%**

ROE — 2025: **18.3%** — +/- YoY ▼ 1.6%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	472 tỷ VNĐ	▲ 35.0 ▲ 8.0%	▲ 68.0 ▲ 16.8%
LN gộp	43.5 tỷ VNĐ	▼ 0.30 ▼ 0.6%	▲ 0.80 ▲ 2.0%
LN thuần	5.80 tỷ VNĐ	▼ 1.01 ▼ 14.8%	▼ 2.87 ▼ 33.1%
LN sau thuế	4.84 tỷ VNĐ	▼ 1.00 ▼ 17.1%	▼ 2.74 ▼ 36.1%

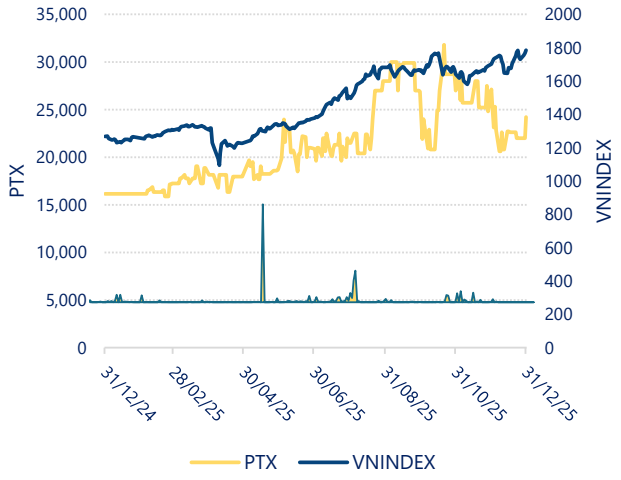
	2025	YoY
DT thuần	1,751 tỷ VNĐ	▼ 153 ▼ 8.0%
LN gộp	165 tỷ VNĐ	▲ 2.00 ▲ 1.5%
LN thuần	21.9 tỷ VNĐ	▲ 0.50 ▲ 2.2%
LN sau thuế	18.9 tỷ VNĐ	▼ 0.70 ▼ 3.8%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

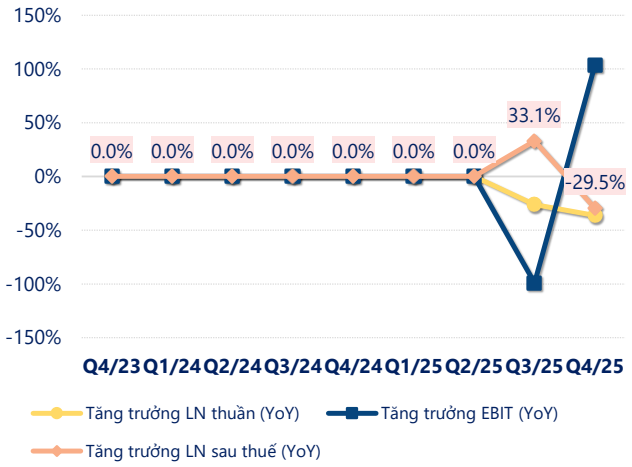


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (HNX: PTX)

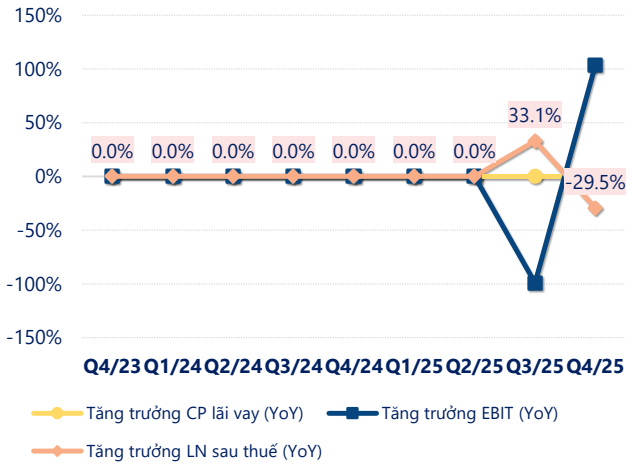
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



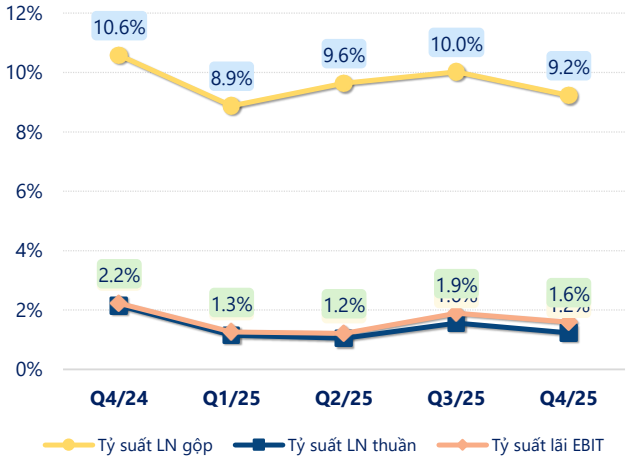
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



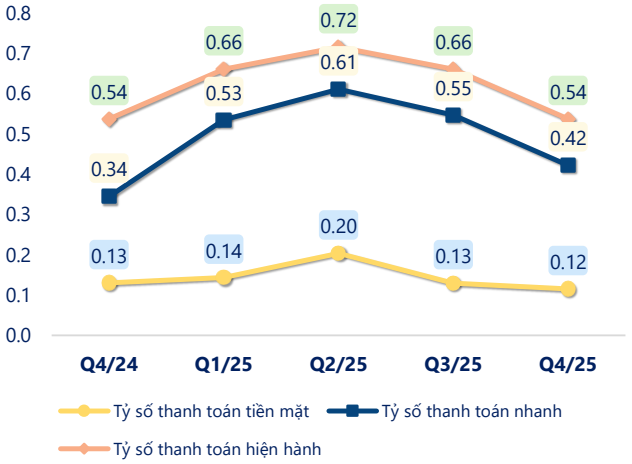
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



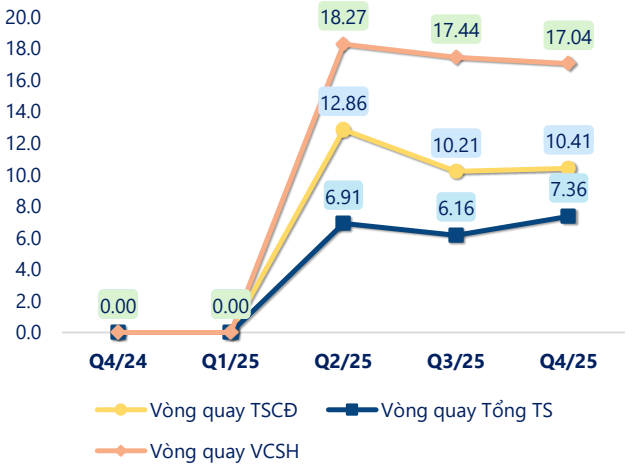
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



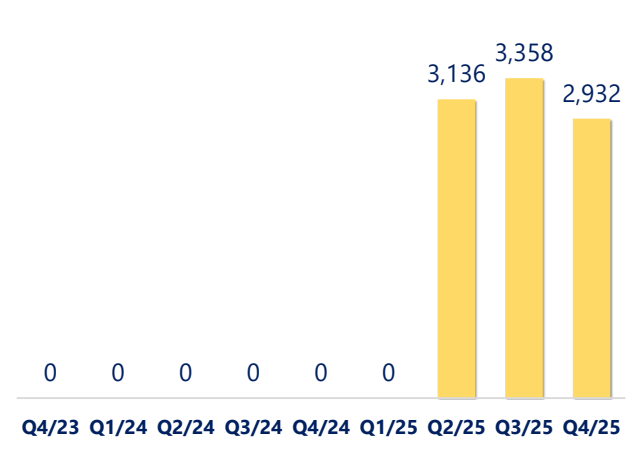
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

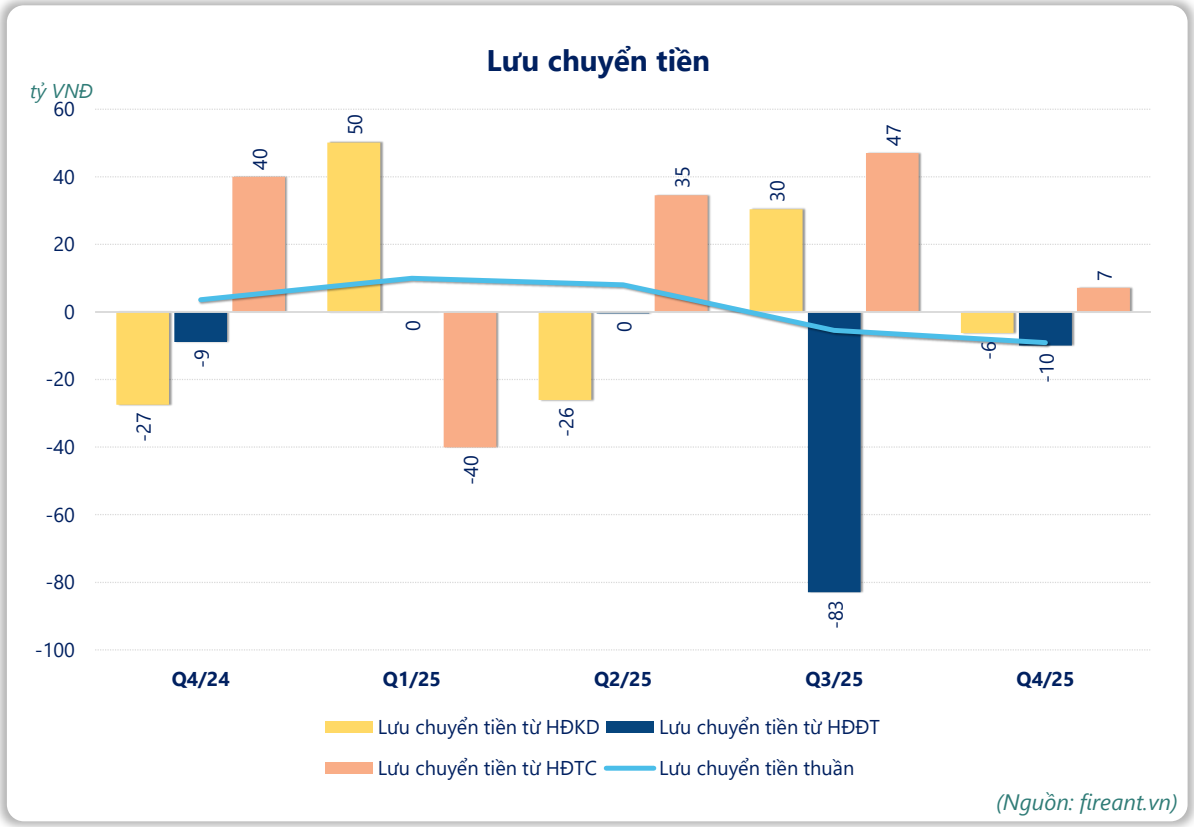


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (HNX: PTX)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**472**	**404**	**16.8%**	**1,751**	**1,904**	**-8.0%**
Giá vốn hàng bán	428	361	18.6%	1,586	1,741	-8.9%
Lợi nhuận gộp	43.5	42.7	2.0%	165	163	1.5%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.00		0.07	0.02	169%
Chi phí TC	2.22	0.18	1135%	6.10	2.00	204%
Chi phí lãi vay	1.66	0.01	16542%	3.33	1.52	119%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	23.8	25.5	-6.8%	93.7	99.5	-5.8%
Chi phí QLDN	**11.7**	**8.39**	**40.0%**	**43.8**	**40.1**	**9.3%**
LN thuần từ HĐKD	5.80	8.67	-33.1%	21.9	21.4	2.2%
Lợi nhuận khác	**0.02**	**0.30**	**-94.0%**	**0.94**	**2.20**	**-57.1%**
LN trước thuế	5.82	8.97	-35.1%	22.8	23.6	-3.4%
Lợi nhuận sau thuế	**4.84**	**7.58**	**-36.1%**	**18.9**	**19.6**	**-3.8%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.84**	**7.58**	**-36.1%**	**18.9**	**19.6**	**-3.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)